

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN PHONG
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 03/2019/DSST
Ngày 19/3/2019

*Vụ: V/v tranh chấp HĐ vay tài sản
giữa bà Thường và chị Tâm.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN PHONG**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc Anh.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nghiêm Đình Chê, ông Trương Văn Tiến.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Phong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong tham gia phiên tòa: Bà Ngô Phương Dung, Kiểm sát viên.

Ngày 19/3/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản thụ lý số: 10/2019/TLST-DS, ngày 25/01/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2019/QĐXXST-DS, ngày 01 tháng 3 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thường, sinh năm 1950.

Trú tại: Mẫn Xá, Văn Môn, Yên Phong, Bắc Ninh.

Người được bà Thường ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Bốn, sinh năm 1957.

Trú tại: Tiền Thôn, Văn Môn, Yên Phong, Bắc Ninh (có mặt).

Bị đơn: Chị Lê Thị Tâm, sinh năm 1984 (có mặt).

Anh Nguyễn Văn Sơn (tức Nguyễn Duy Quảng), sinh năm 1981 (có mặt).

Đều trú tại: Mẫn Xá, Văn Môn, Yên Phong, Bắc Ninh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị Duyên, sinh năm 1983.

Trú tại: Mẫn Xá, Văn Môn, Yên Phong, Bắc Ninh.

Người được chị Duyên ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Bốn, sinh năm 1957.

Trú tại: Tiền Thôn, Văn Môn, Yên Phong, Bắc Ninh (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn: Ông Nguyễn Thanh Bình, Luật sư của Chi nhánh Công ty Luật TNHH Đại Dương Long, đoàn Luật sư thành phố Hà Nội (có mặt).

Địa chỉ: Số 23, đường Nguyễn Công Hãng, phường Đông Ngàn, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 24/12/2018 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Thường trình bày: Bà với chị Tâm, anh Sơn là người cùng thôn.

Ngày 01/9/2018 (âm lịch) bà có cho chị Tâm vay số tiền 1.600.000.000đ, mục đích để làm ăn, kinh doanh phế liệu. Trong giấy vay tiền không ghi thời hạn, nhưng hai bên thỏa thuận miệng là vay 10 ngày. Trong giấy vay tiền không ghi lãi suất, nhưng hai bên thỏa thuận miệng là vay có lãi, lãi là 800đ/triệu/ngày, tức là 2,4%/tháng. Giấy vay tiền đề ngày 01/9/2018 (âm lịch) do chị Tâm ký. Chị Tâm vay của bà để kinh doanh phế liệu, anh Sơn (tức Quảng) là chồng chị Tâm có biết việc bà cho chị Tâm vay tiền vì trước đó hai vợ chồng chị Tâm, anh Sơn (tức Quang) có đến nhà bà hỏi vay tiền.

Đến hạn trả nợ vợ chồng chị Tâm không trả được nợ. Vợ chồng chị Tâm vay được một tháng thì tuyên bố vỡ nợ, bà có đòi thì vợ chồng chị Tâm chỉ khát và nói nếu không thanh toán được gốc và lãi thì vợ chồng chị Tâm sẽ trả bằng quyền sử dụng đất thửa số 595c, tờ bản đồ 15, diện tích 300m² và thửa số 595d, tờ bản đồ 15, diện tích 420m² tại thôn Trung Quân, xã Tiên Phong, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên cho bà, việc đòi nợ và khát nợ chỉ bằng miệng. Tuy nhiên sau đó vợ chồng chị Tâm không trả nợ cho bà. Số tiền bà cho chị Tâm, anh Sơn (tức Quảng) vay là tiền của bà làm ăn tích góp được vì chồng bà đã chết từ lâu. Ngày 30/01/2019 chị Tâm đã trả cho bà số tiền 200.000.000đ.

Nay bà yêu cầu chị Tâm, anh Sơn (tức Quảng) phải có nghĩa vụ trả nợ cho bà số tiền gốc là 1.400.000.000đ. Tại đơn khởi kiện và lời khai ban đầu bà yêu cầu trả lãi, nay bà không yêu cầu chị Tâm, anh Sơn (tức Quảng) phải trả lãi suất.

Phía bị đơn là chị Lê Thị Tâm trình bày: Ngày 01/9/2018 (âm lịch) chị có vay của chị Nguyễn Thị Duyên là con gái bà Thường số tiền 1.600.000.000đ, mục đích để lấy vốn làm ăn buôn bán kinh doanh phế liệu, vay không thời hạn. Trong giấy vay tiền không ghi lãi suất, nhưng hai bên thỏa thuận miệng là vay có lãi, lãi là 1.000đ/triệu/ngày, tức là 3,0%/tháng. Giấy vay tiền đề ngày 01/9/2018 (âm lịch) do chị ký. Chị vay tiền của chị Duyên, nhưng giấy vay tiền ghi tên bà Nguyễn Thị Thường là mẹ đẻ chị Duyên cho chị vay tiền. Mọi giao dịch nhận tiền, trả lãi chị đều giao dịch với chị Duyên. Chị đã trả cho chị Duyên được 2 tháng tiền lãi, mỗi tháng 48.000.000đ, 2 tháng là 96.000.000đ. Khi trả chỉ đưa tay, không viết giấy tờ gì.

Khoảng 2 tháng nay do làm ăn thua lỗ nên chị không trả được lãi cho chị Duyên. Số tiền chị vay chị Duyên chồng chị không biết. Chị Duyên cũng không nói cho chồng chị biết việc chị vay tiền chị Duyên. Khi có đơn khởi kiện chị mới nói cho chồng chị biết. Ngày 30/01/2019 chị đã trả cho chị Duyên số tiền 200.000.000đ.

Nay bà Thường yêu cầu vợ chồng chị phải trả số tiền 1.400.000.000đ thì chị không đồng ý cả hai vợ chồng phải trả. Chị vay thì chị sẽ có trách nhiệm trả số tiền 1.400.000.000đ.

Anh Nguyễn Văn Sơn (tức Quảng) trình bày: Chị Tâm vợ anh vay bà Thường bao nhiêu tiền, vay từ khi nào anh không biết. Vợ anh vay tiền mục đích để kinh doanh phế liệu. Khi vay vợ anh và bà Thường đều không nói cho anh biết. Khoảng tháng 10/2018 (âm lịch) anh mới biết. Anh được biết vợ anh đã trả cho bà Thường được 200.000.000đ.

Nay bà Thường yêu cầu vợ chồng anh phải trả số tiền 1.400.000.000đ thì anh không vay nên anh không có trách nhiệm trả. Vợ anh vay thì vợ anh phải có trách nhiệm trả nợ cho bà Thường. Anh đi làm để nuôi con, nếu dư thừa thì anh sẽ đưa tiền cho vợ anh để trả nợ cho bà Thường.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Tâm, anh Sơn phát biểu: Đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị Tâm vay thì chị Tâm có trách nhiệm trả nợ cho bà Thường.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Phong phát biểu ý kiến đã đánh giá việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa là đúng pháp luật. Việc tuân theo pháp luật của các đương sự là đúng pháp luật. Tòa án xác định tư cách của đương sự không đúng: Anh Sơn (tức Quảng) là bị đơn là không đúng mà chỉ là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng điều 463, 466, 468, 469 Bộ luật dân sự năm 2015.

Áp dụng điều 27 Luật hôn nhân và gia đình.

- Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thường.

- Buộc chị Lê Thị Tâm, anh Nguyễn Văn Sơn (tức Nguyễn Duy Quảng) phải có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Thường số tiền gốc là 1.400.000.000đ.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Thường yêu cầu chị Tâm, anh Sơn (tức Quảng) phải trả số tiền 1.600.000.000đ. Đây là vụ án tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Ngày 24/12/2018 Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã thụ lý vụ án. Do chị Tâm, anh Sơn (tức Quảng) đang cư trú tại: Thôn Mẫn Xá, xã Văn Môn, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh và Tòa án nhân dân huyện Yên Phong đã thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3, điều 26; điều 35; điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét thấy, tại “Giấy vay tiền” đề ngày 01/9/2018 (âm lịch) đã thể hiện chị Lê Thị Tâm có vay của bà Nguyễn Thị Thường số tiền 1.600.000.000đ, không có thời hạn, có lãi suất, không có thế chấp. Do chị Tâm không trả được nợ nên bà Thường đã làm đơn khởi kiện yêu cầu chị Tâm, anh Sơn (tức Quảng) phải trả số tiền gốc là 1.600.000.000đ và lãi suất theo quy định của pháp luật. Ngày 30/01/2019 chị Tâm đã trả số tiền 200.000.000đ.

Nay bà Thường yêu cầu chị Tâm, anh Sơn (tức Quảng) phải trả số tiền gốc là 1.400.000.000đ là có căn cứ chấp nhận. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay chị Tâm cũng đồng ý với yêu cầu của bà Thường.

Phía anh Sơn (tức Quảng) cho rằng anh không vay tiền bà Thường mà vợ anh vay tiền bà Thường nên anh không có trách nhiệm trả nợ cho bà Thường. Anh đi

làm để nuôi con, nếu dư thừa thì anh sẽ đưa tiền cho vợ anh để trả nợ cho bà Thường.

Xét thấy cả bà Thường và chị Tâm, anh Sơn (tức Quảng) đều trình bày chị Tâm vay tiền lấy vốn làm ăn kinh doanh phế liệu để phát triển kinh tế gia đình, do vậy anh Sơn cũng phải có trách nhiệm trả nợ cùng chị Tâm theo quy định tại điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình.

Bà Thường không yêu cầu chị Tâm, anh Sơn (tức Quảng) phải trả lãi, do vậy không xem xét.

Phía chị Tâm trình bày chị đã trả cho chị Duyên được 96.000.000đ tiền lãi, nhưng không đưa ra được căn cứ để chứng minh, do vậy không có căn cứ xem xét.

Phía bà Thường trình bày vợ chồng chị Tâm hứa nếu không thanh toán được gốc và lãi thì vợ chồng chị Tâm sẽ trả bằng quyền sử dụng đất thửa số 595c, tờ bản đồ 15, diện tích 300m² và thửa số 595d, tờ bản đồ 15, diện tích 420m² tại thôn Trung Quân, xã Tiên Phong, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên cho bà, nhưng không có căn cứ chứng minh, do vậy không xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát cho rằng Tòa án xác định tư cách của đương sự không đúng: Anh Sơn (tức Quảng) là bị đơn là không đúng mà chỉ là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Xét thấy nguyên đơn đã thực hiện quyền khởi kiện theo đúng điều 186, 187, 189 của Bộ luật tố tụng dân sự và Tòa án xác định tư cách tố tụng của anh Sơn (tức Quảng) là bị đơn là đúng pháp luật.

Về án phí: Vì yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận, do vậy bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điều 463, 466, 468, 469 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ điều 235, 264, 266, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ điều 27 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Nguyễn Thị Thường.

2. Buộc chị Lê Thị Tâm, anh Nguyễn Văn Sơn (tức Nguyễn Duy Quảng) phải có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Thường số tiền 1.400.000.000đ (một tỷ bốn trăm triệu đồng).

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chưa thi hành án theo quy định tại điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30, Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Chị Lê Thị Tâm, anh Nguyễn Văn Sơn (tức Quảng) phải chịu 54.000.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Thường 30.000.000đ tiền tạm ứng án phí (đã nộp tại biên lai số 0009837, ngày 24/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên).

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKS h. Yên Phong.
- THADS h. Yên Phong.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ.

